

Số: /QĐ-UBND Bình Định, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông cấp xã trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 79/TTr-SLĐTBXH ngày 17 tháng 5 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 01 thủ tục hành chính liên thông cấp xã trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTTC);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, K20, KSTT^(C).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG
CẤP XÃ TRONG LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
1	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm (1.011606.000.00.00.H08)	Từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 14 tháng 12 hằng năm (105 ngày)	1/2 ngày	Bước 1: Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ chuyển Ban chỉ đạo rà soát cấp xã (UBND cấp xã)	Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 13/4/2023
			62 ngày	Bước 2: - Ban chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì, phối hợp với thôn, tổ dân phố và rà soát viên lập danh sách hộ gia đình cần rà soát trên cơ sở giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, cận nghèo và hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND đang quản lý tại thời điểm rà soát; tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình: 55 ngày và Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát: 07 ngày	
			05 ngày (Trường hợp sau khi niêm yết KHÔNG có khiếu nại của người	Bước 3: Niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng thôn và trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; thông báo qua đài truyền thanh cấp xã (nếu có): 03 ngày làm việc. - Trường hợp sau khi niêm yết không có khiếu nại	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			dân) 14 ngày (Trường hợp sau khi niêm yết CÓ khiếu nại của người dân)	của người dân thì chuyển sang Bước 4 - Trường hợp có khiếu nại của người dân, Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã tổ chức phúc tra kết quả rà soát theo đúng quy trình rà soát. Niêm yết công khai kết quả phúc tra tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng và tại trụ sở UBND cấp xã: 10 ngày làm việc.	
			08 ngày	Bước 4: Ban chỉ đạo rà soát cấp xã tổng hợp, trình Chủ tịch UBND cấp xã về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo xin ý kiến Chủ tịch UBND cấp huyện: 08 ngày	
			07 ngày	Bước 5: UBND cấp huyện (05 ngày làm việc) - Lãnh đạo Phòng Lao động – Thương binh Xã hội phân công xử lý: 01 ngày - Chuyên viên xử lý: 3,5 ngày - Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày. - Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 01 ngày - Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến UBND cấp xã: ½ ngày	
			8,5 ngày	Bước 6: Tham mưu xử lý trình lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt kết quả hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo: 8,5 ngày	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				<ul style="list-style-type: none"> - Công chức cấp xã giải quyết: 07 ngày - Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 01 ngày - Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến công dân: ½ ngày 	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ một cửa cấp xã)	
1	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm (1.011606.000.00.00.H08)	Từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 14 tháng 12 hằng năm (105 ngày)	1/2 ngày	- Ban chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì, phối hợp với thôn, tổ dân phố và rà soát viên lập danh sách hộ gia đình cần rà soát trên cơ sở giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, cận nghèo và hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND đang quản lý tại thời điểm rà soát; tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình: 55 ngày - Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát: 07 ngày	02 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 13/4/2023

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ một cửa cấp xã)	
				<ul style="list-style-type: none"> - Niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng thôn và trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; thông báo qua đài truyền thanh cấp xã (nếu có): 03 ngày làm việc. - Trường hợp có khiếu nại của người dân, Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã tổ chức phúc tra kết quả rà soát theo đúng quy trình rà soát. Niêm yết công khai kết quả phúc tra tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng và tại trụ sở UBND cấp xã: 10 ngày làm việc. 			

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ một cửa cấp xã)	
				<ul style="list-style-type: none"> - Ban chỉ đạo rà soát cấp xã tổng hợp, trình Chủ tịch UBND cấp xã về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo xin ý kiến chủ tịch UBND cấp huyện: 07 ngày - Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét cho ý kiến: 05 ngày làm việc. - Cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã tham mưu xử lý trình lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt kết quả hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo: 07 ngày 			

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ một cửa cấp xã)	
2	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm (1.011607.000.00.00.H08)	Trường hợp không có khiếu nại	1/2 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì, phối hợp với trưởng thôn và rà soát viên thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình; Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát: 06 ngày - Niêm yết, thông báo công khai hồ sơ: 03 ngày làm việc - Cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã tổng hợp, tham mưu xử lý trình lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt kết quả hộ nghèo, hộ cận nghèo: 02 ngày 	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 13/4/2023

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ một cửa cấp xã)	
		Trường hợp có khiếu nại	1/2 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì, phối hợp với trưởng thôn và rà soát viên thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình; Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát: 06 ngày - Niêm yết, thông báo công khai hồ sơ: 03 ngày làm việc - Tổ chức phúc tra kết quả rà soát: 07 ngày làm việc - Tổ chức niêm yết kết quả phúc tra: 03 ngày làm việc - Cán bộ làm công tác giảm nghèo 	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 13/4/2023

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ một cửa cấp xã)	
				cấp xã tổng hợp, tham mưu xử lý trình lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt kết quả hộ nghèo, hộ cận nghèo: 02 ngày			
3	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm (1.011608.000.00.00.H08)	Trường hợp không có khiếu nại	1/2 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì, phối hợp với trưởng thôn và rà soát viên thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình; Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát: 06 ngày - Niêm yết, thông báo công khai hồ sơ: 03 ngày làm việc - Cán bộ làm công tác giảm nghèo 	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 13/4/2023

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ một cửa cấp xã)	
				cấp xã tổng hợp, tham mưu xử lý trình lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt kết quả hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo: 02 ngày			
		Trường hợp có khiếu nại	1/2 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì, phối hợp với trưởng thôn và rà soát viên thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình; Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát: 06 ngày - Niêm yết, thông báo công khai hồ sơ: 03 ngày làm việc - Tổ chức phúc tra kết quả rà soát: 	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 13/4/2023

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ một cửa cấp xã)	
				07 ngày làm việc - Tổ chức niêm yết kết quả phúc tra: 03 ngày làm việc - Cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã tổng hợp, trình lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt kết quả hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo: 02 ngày			
4	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình (1.011609.000.00.00.H08)	Trường hợp không có khiếu nại	1/2 ngày	- Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì, phối hợp với trưởng thôn và rà soát viên thu thập thông tin, tính điểm hộ gia đình: 04 ngày - Niêm yết, thông báo công khai kết	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 13/4/2023

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ một cửa cấp xã)	
				quả hồ sơ: 05 ngày làm việc - Cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã tổng hợp, tham mưu trình lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt kết quả hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình: 02 ngày			
		Trường hợp có khiếu nại	1/2 ngày	- Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì, phối hợp với trường thôn và rà soát viên thu thập thông tin, tính điểm hộ gia đình: 04 ngày - Niêm yết, thông báo công khai kết quả hồ sơ: 05 ngày làm việc	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 13/4/2023

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ một cửa cấp xã)	
				- Tổ chức phúc tra: 03 ngày làm việc - Cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp xã tổng hợp, tham mưu trình lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt kết quả hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình: 02 ngày			
	Tổng cộng: 04 TTHC						